

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Mã số DN: 0100112437

(cấp thay đổi lần 11 ngày 07/11/2014)

Số: 10758/VCB-CL&TKTH

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG  
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

- Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

**Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

**Địa chỉ trụ sở chính:** số 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

**Điện thoại:** (84.4)39343137; Fax: (84.4) 39360049/38269067

**Email:** [p\\_tkhdqt.ho@vietcombank.com.vn](mailto:p_tkhdqt.ho@vietcombank.com.vn)

**Vốn điều lệ:** 26.650.203.340.000 đồng

**Mã chứng khoán:** VCB

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Ngày 15/4/2016, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần thứ 9. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	09/TN2016/ NQ-ĐHĐCĐ	15/4/2016	Thông qua các nội dung: - Các báo cáo của: HĐQT, của Ban điều hành, Ban kiểm soát về hoạt động năm 2015 và định hướng hoạt động năm 2016.

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính 2015 được kiểm toán và được Ban kiểm soát thẩm định;</li> <li>- Định hướng và các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh chính năm 2016 do HĐQT trình ĐHĐCĐ;</li> <li>- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2015;</li> <li>- Mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016;</li> <li>- Phương án tăng vốn điều lệ bằng việc phát hành cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 35% cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ.</li> </ul>

## II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

### 1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2016, HĐQT Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (VCB) đã tổ chức họp 39 phiên (6 phiên toàn thể và 19 phiên theo cơ chế thường trực và 14 lần lấy ý kiến bằng văn bản) để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	01/11/2014	39/39	100%	
2	Phạm Quang Dũng	TV HĐQT, TGD	01/11/2014	39/39	100%	
3	Nguyễn Danh Lương	TV HĐQT, PTGD	02/10/2014	6/6	100%	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
4	Yutaka Abe	TV HĐQT, PTGD	30/09/2012	6/6	100%	
5	Lê Thị Hoa	TV HĐQT	25/04/2013	39/39	100%	
6	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	26/12/2014	39/39	100%	
7	Nguyễn Thị Dũng	TV HĐQT độc lập	25/04/2013	6/6	100%	

*Ghi chú:*

<sup>1</sup>: Các ông Nguyễn Danh Lương và Yutaka Abe là các TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể; Ngoài ra, căn cứ tính chất từng vụ việc cụ thể, thành viên HĐQT Nguyễn Danh Lương có thể được mời tham dự các phiên họp thường trực nhưng không thống kê tại bảng nêu trên;

<sup>2</sup>: Bà Nguyễn Thị Dũng là TV HĐQT độc lập, chỉ tham gia các phiên họp toàn thể;

## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc):**

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng. Bên cạnh đó, Tổng Giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Mặt khác, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua hoạt động của bộ máy giám sát thuộc Ban kiểm soát. HĐQT đã giao cho Ban kiểm soát định kỳ hàng tháng kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

Trong 6 tháng đầu năm nay, bám sát diễn biến thị trường, quán triệt các phương châm và quan điểm chỉ đạo điều hành đã đặt ra, HĐQT đã chỉ đạo toàn

hệ thống nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, NHNN; đảm nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, thể hiện vai trò tiên phong, vị thế của một NHTM chủ đạo trong hệ thống. Việc phân công nhiệm vụ được HĐQT thực hiện chi tiết tới từng vị trí lãnh đạo. Cùng với đó, VCB đã có nhiều đổi mới trong chỉ đạo điều hành đặc biệt là với công tác khách hàng; công tác lập, giao kế hoạch, điều hành kinh doanh bám sát kế hoạch, đánh giá kế hoạch; kịp thời ghi nhận và xử lý các vướng mắc phát sinh của các chi nhánh; đề cao công tác quản trị rủi ro. Việc kết nối chặt chẽ giữa Chi nhánh và TSC, giữa VCB với các cơ quan chức năng trong công tác xử lý thu hồi nợ có vấn đề đã tiếp tục tạo ra những chuyển biến quan trọng trong công tác xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ ngoại bảng.

Công tác kiểm tra giám sát của VCB có nhiều bước chuyển biến, bộ máy Kiểm tra nội bộ tại Trụ Sở chính và các khu vực đã phát huy được vai trò và vị trí độc lập trong việc kiểm tra, giám sát, cảnh báo rủi ro. Công tác kiểm tra, kiểm soát đã bao quát các lĩnh vực hoạt động và được thực hiện có trọng tâm; chất lượng các khuyến nghị, ghi nhận được nâng cao.

Đối với việc triển khai các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động, HĐQT đã thường xuyên giám sát, đánh giá và có chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, kịp thời. Nguồn nhân lực cho công tác quản trị dự án được chú trọng tăng cường, quy chế quản lý dự án được rà soát hoàn thiện... do đó tiến độ và chất lượng triển khai nhiều dự án đã được kiểm soát tốt.

### **3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT:**

Hiện tại VCB có 03 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và mức độ chấp nhận rủi ro của Ngân hàng. Trong năm 6 tháng đầu năm 2016, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 2 phiên họp định kỳ, phối hợp với các phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế của VCB, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt

động. Ủy ban cũng đóng vai trò tích cực trong việc xúc tiến triển khai các sáng kiến nhằm từng bước áp dụng Basel II theo lộ trình đã được phê duyệt.

Ủy ban nhân sự là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi được đồng bộ các văn bản quy chế về quản lý cán bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc đánh giá quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền. Trong thời gian qua, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo thuộc Trụ Sở chính và các đơn vị kinh doanh đều được thông qua bởi UBNS, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong việc quản lý cán bộ.

Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Ủy ban đã tham mưu cho HĐQT trong việc đưa ra các định hướng hoạt động của năm; đầu mỗi chuẩn bị báo cáo, làm việc với các đơn vị liên quan về việc đánh giá thực hiện Đề án tái cơ cấu ngân hàng, tham gia xây dựng phương án tăng vốn điều lệ.

#### **4. Các Nghị quyết của HĐQT:**

Trong 6 tháng đầu năm 2016, HĐQT đã ban hành 159 nghị quyết. Chi tiết được thống kê ở Phụ lục 01 đính kèm.

### **III. BAN KIỂM SOÁT**

#### **1. Thông tin về thành viên BKS**

<b>TT</b>	<b>Thành viên BKS</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS</b>	<b>Số buổi họp BKS tham dự</b>	<b>Tỷ lệ tham dự họp</b>	<b>Lý do không tham dự họp</b>
1	Bà Trương Lệ Hiền	Trưởng BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	
2	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	Thành viên BKS	Tháng 6/2008	2/2	100%	

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
4	Bà Vũ Thị Bích Vân	Thành viên BKS	Tháng 4/2011	2/2	100%	

## **2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2016 của VCB được ĐHCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành. Nhìn chung, trong 6 tháng đầu năm 2016, HĐQT và BDH đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của VCB theo đúng mục tiêu, các chỉ tiêu kinh doanh đạt kết quả tốt so với kế hoạch đề ra; HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Ngân hàng trong quản trị, điều hành.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của TV HĐQT, TV BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ. Trong 06 tháng đầu năm 2016, tại VCB phát sinh một giao dịch nội bộ mua cổ phiếu VCB, giao dịch được thực hiện đúng quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## **3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/thường trực HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS. Các thành viên BKS được tham gia các khóa học, hội thảo nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành ngân hàng.

Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các đề xuất, kiến nghị với HĐQT, BDH các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần

nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng và hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016 của VCB.

#### **4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

Trong 06 tháng đầu năm 2016, BKS đã thực hiện công tác thẩm định BCTC năm 2015 và 06 tháng đầu năm 2016, tổ chức thực hiện 08 cuộc kiểm toán nội bộ đối với các hoạt động nghiệp vụ tại các Chi nhánh, thực hiện giám sát với các mảng hoạt động của ngân hàng, theo dõi việc tuân thủ các tỷ lệ đảm bảo an toàn...

Trong 6 tháng đầu năm 2016, BKS đang triển khai Dự án nâng cao năng lực kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Hiệp ước vốn Basel II và Dự án kiểm toán công nghệ thông tin, thực hiện đào tạo cán bộ thuộc BKS...

#### **IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty được HĐQT, Ban điều hành bố trí tham gia trong thời gian phù hợp.

## V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

### 1. Danh sách về người có liên quan

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>							
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/11/2014		
2	PHẠM QUANG DŨNG		Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	01/11/2014		
3	NGUYỄN DANH LƯƠNG		UV HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	02/10/2014		
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG		ỦY VIÊN HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn	26/12/2014		



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
					Kiểm, Hà Nội			
5	LÊ THỊ HOA		ỦY VIÊN HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
6	YUTAKA ABE		ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
7	NGUYỄN THỊ DŨNG		ỦY VIÊN HĐQT		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>							
1	TRƯƠNG LỆ HIỀN		TRƯỞNG BKS		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
2	LA THỊ HỒNG		THÀNH		198 Trần Quang	25/4/2013		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	MINH		VIÊN BKS		Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội			
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		THÀNH VIÊN BKS		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
4	VŨ THỊ BÍCH VÂN		THÀNH VIÊN BKS		25 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội	25/4/2013		
<b>III</b>	<b>BAN ĐIỀU HÀNH</b>							
1	PHẠM QUANG DŨNG		TỔNG GIÁM ĐỐC	Đã nêu tại mục I.2				
2	NGUYỄN THỊ KIM OANH		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	26/12/2014		
3	TRƯƠNG THỊ THÚY NGA		PHÓ TỔNG		Số 5 Mê Linh Quận 1 Tp HCM	1/12/2012		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			GIÁM ĐỐC					
4	ĐÀO MINH TUẤN		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	15/6/2012		
5	ĐÀO HẢO		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1/8/2015		
6	PHẠM THANH HÀ		PHÓ TGD		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	1/8/2015		
7	PHẠM MẠNH THẮNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	10/3/2014		
8	ĐINH THỊ THÁI		PHÓ TỔNG		198 Trần Quang Khải, Hoàn	01/6/2015		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			GIÁM ĐỐC		Kiểm, Hà Nội			
9	NGUYỄN DANH LƯƠNG		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Đã nêu tại mục I.3			
10	YUTAKA ABE		PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC		Đã nêu tại mục I.6			
<b>IV</b>	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>							
1	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		KẾ TOÁN TRƯỞNG		198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	16/6/2011		
<b>IV</b>	<b>CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN</b>							
	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính				Tầng 04, tòa nhà 25T1, N05, đường Hoàng Đạo Thúy,	25/5/1998		

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	Địa chỉ Trụ Sở chính	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Vietcombank				phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			
	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank				Tầng 12, Tầng 17 Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	24/4/2002		
	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank 198				Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	18/4/2006		
	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam tại Hồng Kông				Hong Kong	10/2/2001		
	Công ty chuyển tiền Vietcombank				Bang Nevada, Hoa Kỳ	15/6/2009		

**2. Giao dịch giữa ngân hàng với người có liên quan của ngân hàng**  
Không có

**3. Giao dịch giữa người nội bộ ngân hàng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do ngân hàng nắm quyền kiểm soát**  
Không có

**4. Giao dịch giữa ngân hàng với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà thành viên HĐQT/BKS/Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây: Không có.

4.2. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của ngân hàng (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.

## **VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

Chi tiết được thống kê tại Phụ lục 2 đính kèm.

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của ngân hàng**

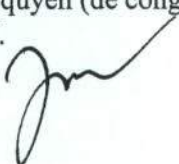
TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Ông Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	11.500	0,00043	21.500	0,00081	Mua

## VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Không có

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền (để công bố);
- Lưu: Ban CL&TKTH.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nghiêm Xuân Thành**

**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH TRONG 6 THÁNG ĐẦU  
NĂM 2016**

<b>STT</b>	<b>Số Nghị Quyết</b>	<b>Ngày</b>	<b>Nội dung</b>
1	01/NQ-VCB-HĐQT	13/01/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
2	02/NQ-VCB-HĐQT	13/01/2016	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH năm 2015 để xây dựng trường tiểu học Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, Bến Tre
3	03/NQ-VCB-HĐQT	18/01/2016	Phê duyệt thay đổi địa điểm trụ sở Chi nhánh VCB Đồng Nai
4	04/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2016	Phê duyệt mô hình tổ chức Chi nhánh VCB Thanh Hóa
5	05/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2016	Phê duyệt phân phối quỹ KTPL nhân dịp Tết 2016
6	06/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2016	Phê duyệt nhận chuyển nhượng QSD đất và QSH tài sản trên đất làm PGD Bông Sơn thuộc Chi nhánh VCB Quy Nhơn
7	07/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2016	Phê duyệt thay đổi đại diện vốn VCB tại VCBF
8	08A/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2016	Phê duyệt chủ trương triển khai đầu tư hệ thống LOS cho VCB
9	08/NQ-VCB-HĐQT	19/01/2016	Phê duyệt bổ nhiệm Phó Giám đốc Chi nhánh VCB Nam Hà Nội
10	09/NQ-VCB-HĐQT	20/01/2016	Phê duyệt chủ trương thuê Công ty luật tư vấn đàm phán hợp đồng dự án Nâng cao năng lực kiểm tra, kiểm toán nội bộ và chuyển đổi chức năng kiểm toán nội bộ của VCB
11	10/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt điều động cán bộ giữ chức vụ tại Chi nhánh VCB Quảng Ninh, Hải Phòng
12	11/NQ-VCB-HĐQT	25/01/2016	Phê duyệt nhân sự các chi nhánh VCB trên địa bàn Bình Dương
13	12/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2016	Phê duyệt xếp loại Chi nhánh VCB năm 2015



14	13/NQ-VCB-HĐQT	28/01/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
15	14/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2016	Phê duyệt tín dụng thuộc thẩm quyền HĐQT
16	15/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2016	Phê duyệt hướng dẫn chuyển xếp lương theo Bell Curve
17	16/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2016	Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh phiên họp thường kỳ tháng 02/2016
18	17/NQ-VCB-HĐQT	03/02/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
19	18/NQ-VCB-HĐQT	16/02/2016	Phê duyệt về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016
20	19/NQ-VCB-HĐQT	17/02/2016	Phê duyệt điều chỉnh thang, bảng lương đóng bảo hiểm xã hội cho cán bộ VCB
21	20/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt ban hành Quy định về phương pháp đánh giá và Thẩm quyền xử lý rủi ro hoạt động tại VCB
22	21/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt việc rà soát Hệ thống XHTD nội bộ của VCB
23	22/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt rà soát Chính sách dự phòng rủi ro của VCB
24	23/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
25	24/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2016	Phê duyệt ban hành quy định về Giới hạn tín dụng đối với Khách hàng doanh nghiệp
26	25/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2016	Phê duyệt bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh VCB Trung Đô
27	26/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt nhân sự Chi nhánh VCB Nhơn Trạch, Đồng Nai
28	27/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt chuyển tiếp kế hoạch mua văn phòng/nhà đất từ năm 2015 sang năm 2016 và phê duyệt quyết định đầu tư nhận chuyển nhượng QSD đất để xây dựng trụ sở PGD Cai Lậy – Chi

			nhánh VCB Tiền Giang
29	28/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng tín dụng Doanh nghiệp VCB
30	29/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng tín dụng Định chế tài chính VCB
31	30/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt giao nhiệm vụ kiểm soát viên, kiểm toán viên
32	31/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt quyết định đầu tư và thực hiện dự án PMO Basel II
33	32/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt chủ trương thoái vốn đầu tư của VCB
34	33/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt kế hoạch XDCB 2016 của VCB
35	34/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ xây dựng trụ sở VCB tại Bà Rịa – Vũng Tàu
36	35/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt chuyển tiếp kế hoạch mua văn phòng/nhà đất từ năm 2015 sang năm 2016 và phê duyệt quyết định đầu tư nhận chuyển nhượng QSD đất để xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Hà Nam
37	36/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt phương án xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Phú Thọ
38	37/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt chủ trương bán đấu giá công khai tài sản của VCB
39	38/NQ-VCB-HĐQT	22/02/2016	Phê duyệt nhân sự phụ trách điều hành Chi nhánh VCB Long Khánh
40	40/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Một số nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành
41	41/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Phê duyệt gia hạn hợp đồng thực hiện dự án thay thế hệ thống CB
42	42/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Phê duyệt phương án phòng chống khủng bố của VCB

43	43/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Phê duyệt điều chỉnh thời gian triển khai Gói thầu số 01 của Dự án Quản lý rủi ro gian lận của VCB
44	44/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Phê duyệt chủ trương mua trụ sở Chi nhánh VCB Nam Định
45	45/NQ-VCB-HĐQT	19/02/2016	Phê duyệt đầu tư hệ thống đào tạo trực tuyến E learning
46	46/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2016	Phê duyệt chủ trương điều động, bổ nhiệm và bổ nhiệm lại một số nhân sự trong hệ thống VCB
47	47/NQ-VCB-HĐQT	08/03/2016	Phê duyệt bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh VCB Ninh Thuận
48	48/NQ-VCB-HĐQT	09/03/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế phòng chống rửa tiền của VCB
49	49/NQ-VCB-HĐQT	09/03/2016	Phê duyệt nhân sự Giám đốc Chi nhánh VCB Hà Tĩnh
50	50/NQ-VCB-HĐQT	09/03/2015	Phê duyệt bổ nhiệm lại cán bộ TSC
51	51/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2016	Phê duyệt ban hành nội quy lao động của VCB
52	52/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2016	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh VCB Kon Tum
53	53/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2016	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu PMO Basel II
54	55/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
55	56/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
56	57/NQ-VCB-HĐQT	21/03/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
57	58/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2016	Phê duyệt chủ trương thành lập bộ phận QLRR CNTT trực thuộc Phòng QLRRHĐ
58	59/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết đại diện vốn VCB tại Quỹ bảo lãnh

			tín dụng nhân dân TP HCM
59	60/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2016	Phê duyệt chương trình Bán lẻ năm 2016 của VCB
60	61/NQ-VCB-HĐQT	22/03/2016	Phê duyệt chương trình phát triển khách hàng
61	62/NQ-VCB-HĐQT	29/03/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
62	62A/NQ-VCB-HĐQT	29/03/2016	Phê duyệt tạm phân phối Quỹ KTPL
63	63/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2016	Phê duyệt giao nhiệm vụ PGD điều hành VCB Phú Thọ
64	64/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2016	Phê duyệt đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch 2015 của các Phòng/Ban/Trung tâm tại TSC
65	64A/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2016	Phê duyệt tín dụng thuộc thẩm quyền HĐQT
66	65/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2016	Nghị quyết chỉ đạo kinh doanh phiên họp thường kỳ tháng 4/2016
67	66/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2016	Phê duyệt tài liệu họp ĐHCĐ thường niên năm 2016
68	68/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2016	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm tại TSC
69	69/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế quản lý công ty con của VCB
70	70/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt tiếp tục cử đại diện vốn VCB tại PVD
71	71/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2014	Phê duyệt chủ trương điều động nhân sự TT CNTT của VCB
72	73/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
73	75/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2016	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại một số nhân sự các Chi nhánh trong hệ thống VCB
74	76/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt kế hoạch mua sắm TSCĐ (không bao gồm TBTH) thuê mua văn phòng, thuê kho lưu trữ chứng từ, thuê đất và nhận chuyển nhượng QSD đất

			năm 2016 của VCB
75	77/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt kế hoạch ngân sách Quảng cáo khuyến mại năm 2016 của VCB
76	78/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt kế hoạch ASXH năm 2016 của VCB và chủ trương, kế hoạch một số chương trình ASXH năm 2016
77	79/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Đồng Tháp
78	80/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Lạng Sơn
79	83/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở VCB Bạc Liêu
80	84/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
81	85/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
82	88/NQ-VCB-HĐQT	22/04/2016	Phê duyệt tuyển dụng và bổ nhiệm Phó giám đốc TT CNTT VCB
83	89/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt ngân sách các chương trình cạnh tranh lãi suất năm 2016
84	90/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt chủ trương phát hành trái phiếu năm 2016 của VCB
85	91/NQ-VCB-HĐQT	07/05/2015	Phê duyệt chủ trương và dự toán chi phí lựa chọn tư vấn Dự án hoàn thiện khung QLRRTT theo yêu cầu Basel II
86	93/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt báo cáo tiến độ triển khai chương trình Basel II tháng 3 năm 2016
87	94/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt thuê tư vấn 6 sáng kiến Dự án CTOM
88	95/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền

			HĐQT
89	96/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
90	97/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH năm 2016 để xây dựng trường học trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
91	99/NQ-VCB-HĐQT	26/04/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
92	100/NQ-VCB-HĐQT	06/05/2016	Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh phiên thường kỳ tháng 05/2016
93	101/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt chủ trương, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm đối với một số nhân sự trong hệ thống VCB
94	102/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt chủ trương nhân sự VFC
95	102A/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt thay đổi đại diện vốn VCB tại VFC
96	103/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt thành lập Hội đồng sáng kiến VCB và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng sáng kiến VCB
97	104/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt thành lập Ban HĐHCN ngân hàng của VCB
98	105/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở Chi nhánh VCB Kon Tum
99	106/NQ-VCB-HĐQT	09/05/2016	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch đấu thầu dự án xây dựng kho của VCB tại Hưng Yên
100	107/NQ-VCB-HĐQT	13/05/2016	Phê duyệt kết quả xếp hạng Chi nhánh, Công ty trực thuộc năm 2016
101	108/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2016	Phê duyệt kế hoạch lao động năm 2016 của VCB
102	109/NQ-VCB-HĐQT	13/05/2016	Phê duyệt khoản cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng

			thuộc thẩm quyền HĐQT
103	110/NQ-VCB-HĐQT	13/05/2016	Phê duyệt mô hình tổ chức của VCBL
104	111/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại VCBT về kế hoạch kinh doanh 2016 của VCBT
105	112/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại VBB về kế hoạch kinh doanh 2016 của VBB
106	113/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại VCBM và kế hoạch kinh doanh 2016 của VCBM
107	114/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2016 của VFC
108	115/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2016 của VCBS
109	116/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại VCBF về kế hoạch kinh doanh 2016 của VCBF
110	117/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt kế hoạch kinh doanh 2016 của VCBL
111	118/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
112	119/NQ-VCB-HĐQT	10/05/2016	Phê duyệt cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
113	120/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt điều chỉnh khoản cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
114	121/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của ALCO
115	122/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt ban hành Quy định về phương pháp định giá chứng khoán nợ và danh mục ngoại hối trên kinh doanh thay thế quyết định 412

116	123/NQ-VCB-HĐQT	16/05/2016	Phê duyệt điều chỉnh khoản cấp tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
117	126/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế quản lý việc đi nước ngoài của cán bộ VCB
118	127/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế công bố thông tin của VCB
119	128/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt Quy định về chi trả phụ cấp công việc cho Người đại diện theo ủy quyền kiêm nhiệm và Người kiêm nhiệm khác của VCB tại doanh nghiệp khác
120	129/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt chủ trương mua sản phẩm bảo hiểm Bảo An Gia của VCLI cho người lao động VCB
121	130/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt sửa đổi nội dung phí giao dịch ủy quyền cho VCBF đầu tư
122	131/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt gia hạn thực hiện hợp đồng dự án thay thế CB
123	132/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt ý kiến biểu quyết của đại diện vốn VCB tại Đại hội đồng cổ đông năm 2016 của VNA
124	133/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt thành lập phòng Khách hàng doanh nghiệp FDI trực thuộc Chi nhánh VCB TP HCM
125	134/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt cấp tín dụng cho khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
126	135/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt cấp tín dụng cho khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
127	136/NQ-VCB-HĐQT	24/05/2016	Phê duyệt ban hành Quy định về Thẩm quyền phê duyệt tín dụng đối với Khách hàng thể nhân và tổ chức của VCB
128	137/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT



129	138/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
130	139/NQ-VCB.HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
131	140/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
132	141/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt phương án phát hành trái phiếu năm 2016 của VCB
133	142/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt phương án kiến trúc công trình trụ sở VCB Thủ Đức
134	143/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo đối với các khoản cấp tín dụng thuộc thẩm quyền HĐQT
135	144/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt quyết toán dự án thuê trụ sở Chi nhánh VCB Hà Nội
136	145/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt quyết toán dự án thuê trụ sở Chi nhánh VCB Thanh Hóa
137	146/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt quyết toán dự án thuê trụ sở Chi nhánh VCB Hà Tây
138	147A/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2016	Phê duyệt điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án và thực hiện phần còn lại của gói thầu xây lắp số 12, thuộc dự án xây dựng trụ sở VCB Bình Thuận
139	147/NQ-VCB-HĐQT	25/05/2016	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộ các Chi nhánh VCB TP HCM, Đà Nẵng, Quảng Nam, Trà Vinh, Quảng Bình, Gia Lai
140	148/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2016	Phê duyệt bổ nhiệm lại Giám đốc Chi nhánh SGD
141	149/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Nghị quyết chỉ đạo hoạt động kinh doanh phiên thường kỳ tháng 06/2016
142	150/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt ý kiến người đại diện vốn VCB tại VCBT về gia hạn nhiệm kỳ của Tổng giám đốc VCBT

143	151/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt ban hành chương trình hành động thực hành tiết kiệm phòng chống lãng phí năm 2016 của VCB
144	152/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT
145	153/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt hướng dẫn thực hiện Quy định về GHTD và thẩm quyền phê duyệt tín dụng
146	154/NQ-VCB-HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt kế hoạch triển khai chi trả cổ tức năm 2015 phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu năm 2016
147	156/NQ-VCB.HĐQT	06/06/2016	Phê duyệt ban hành chính sách bảo đảm của VCB
148	157/NQ-VCB.HĐQT	15/06/2016	Phê duyệt chủ trương tham gia đấu giá mua đất xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Quảng Trị
149	158/NQ-VCB.HĐQT	15/06/2016	Phê duyệt tiếp nhận và bổ nhiệm Trưởng ban hiện đại hóa công nghệ ngân hàng VCB
150	159/NQ-VCB.HĐQT	17/06/2016	Phê duyệt chủ trương tuyển dụng và cử giữ chức vụ PTGD VBB
151	160/NQ-VCB.HĐQT	17/06/2016	Phê duyệt kết quả xếp loại Chi nhánh VCB Quý I năm 2016
152	161/NQ-VCB.HĐQT	17/06/2016	Phê duyệt đơn giá tiền lương giao Chi nhánh 2016
153	162/NQ-VCB.HĐQT	17/06/2016	Phê duyệt thành lập Ban cố vấn triển khai phương án nâng cao năng lực tài chính của VCB
154	163/NQ-VCB.HĐQT	28/06/2016	Phê duyệt tín dụng thuộc thẩm quyền HĐQT
155	164/NQ-VCB.HĐQT	28/06/2016	Phê duyệt ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của bộ máy quản lý của các dự án nâng cao năng lực quản trị và hoạt động tại VCB
156	165/NQ-VCB.HĐQT	28/06/2016	Phê duyệt thành lập văn phòng đại diện của VCB tại khu vực phía nam

157	167/NQ-VCB-HĐQT	28/06/2016	Phê duyệt bổ nhiệm Trưởng VPDD khu vực phía Nam của VCB
158	168/NQ-VCB.HĐQT	30/06/2016	Phê duyệt chủ trương tài trợ ASXH năm 2016 cho các tỉnh Khánh Hòa, Thái Bình và Hà Tĩnh
159	169/NQ-VCB.HĐQT	30/06/2016	Phê duyệt cấp giới hạn tín dụng đối với khách hàng thuộc thẩm quyền HĐQT



**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN**

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
<b>I</b>	<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
<b>1</b>	<b>NGHIÊM XUÂN THÀNH</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>				<b>21.500</b>	<b>0,00081</b>	
1.1	Nghiêm Xuân Bút					Bố đẻ	0	0	
1.2	Dương Thị Thuần					Mẹ đẻ	0	0	
1.3	Hà Kim Ngọc					Vợ	0	0	
1.4	Nghiêm Xuân Long					Con trai	0	0	
1.5	Nghiêm Hà Linh					Con gái	0	0	
1.6	Nghiêm Thị Thuý					Chị gái	4.490	0,00017	
1.7	Nghiêm Thị Hà					Em gái	0	0	
1.8	Nghiêm Thị Loan					Em gái	0	0	
1.9	Nghiêm Xuân Vượng					Em trai	0	0	
<b>2</b>	<b>PHẠM QUANG</b>		<b>Ủy viên</b>				<b>2.431</b>	<b>0,0001</b>	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
	<b>DŨNG</b>		<b>HĐQT, Tổng Giám đốc</b>						
2.1	Phạm Mai Hùng					Bố	0	0	
2.2	Phạm Thị Phụng					Mẹ	0	0	
2.3	Đàm Lam Thanh					Vợ	41.181	0,0015	
2.4	Phạm Thị Hương					Chị	0	0	
2.5	Phạm Mai Hoa					Em	0	0	
2.6	Phạm Nhật Thu					Con gái	0	0	
2.7	Phạm Khôi Nguyên					Con trai	0	0	
2.8	Nguyễn Văn Hiền					Anh rể	0	0	
2.9	Lê Tuấn Khanh					Em rể	0	0	
3	<b>NGUYỄN DANH LƯƠNG</b>		<b>UV HĐQT, P.TGD</b>				<b>16.009</b>	<b>0,0006</b>	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.1	Nguyễn Danh Huyền					Bố	0	0	
3.2	Trương Thị Thục					Mẹ	0	0	
3.3	Đậu Thị Bích Hồng					Vợ	0	0	
3.4	Nguyễn Thị Hồng Sâm					Chị	0	0	
3.5	Nguyễn Danh Nghĩa					Anh	0	0	
3.6	Nguyễn Danh Đô					Anh	0	0	
3.7	Nguyễn Thị Kim Quy					Em gái	0	0	
3.8	Nguyễn Thị Phương Mai					Em gái	0	0	
3.9	Nguyễn Thị Hồng Dung					con	0	0	
3.10	Nguyễn Thị Hồng Diệp					con	0	0	
<b>4</b>	<b>NGUYỄN MẠNH HÙNG</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>1.682</b>	<b>0,00006</b>	
4.1	Vũ Thị Vân Hường					Vợ	1.869	0,00007	
4.2	Nguyễn Chí Công					Bố	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.3	Nguyễn Thị Thông					Mẹ	0	0	
4.4	Nguyễn Mạnh Dũng					Con	0	0	
4.5	Nguyễn Quỳnh An					Con	0	0	
4.6	Nguyễn Công Cường					Anh trai	0	0	
4.7	Tạ Thị Ánh Hồng					Chị dâu	0	0	
<b>5</b>	<b>YUTAKA ABE</b>		<b>Ủy viên HĐQT, P.TGD</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1	Sadaichiro Abe					Cha	0	0	
5.2	Junko Abe					Mẹ	0	0	
5.3	Maki Abe					Vợ	0	0	
5.4	Yuki Abe					Con	0	0	
5.5	Marika Abe					Con	0	0	
5.6	Yumiko Inoue					Chị	0	0	
<b>6</b>	<b>NGUYỄN THỊ DŨNG</b>		<b>Ủy viên HĐQT</b>				<b>2.300</b>	<b>0,00008</b>	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
6.1	Nguyễn Trác					Cha	0	0	
6.2	Lê Thị Truyền					Mẹ	0	0	
6.3	Nguyễn Ngọc Minh					Chồng	0	0	
6.4	Nguyễn Minh Ngọc					Con đẻ	0	0	
6.5	Nguyễn Thị Ngọc Uyên					Con dâu	0	0	
6.6	Nguyễn Minh Tâm					Con đẻ	0	0	
6.7	Nguyễn Tuyết Lan					Con chồng	0	0	
6.8	Nguyễn Minh Tuấn					Con rể chồng	0	0	
6.9	Nguyễn Minh Phương					Con chồng	0	0	
6.10	Trần Thị Phượng					Con dâu chồng	0	0	
6.11	Nguyễn Chính					Anh ruột	0	0	
6.12	Đỗ Thị Tuyết Mai					Chị dâu	0	0	





TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
6.13	Nguyễn Liêm					Anh ruột	0	0	
6.14	Ngô Thị Thu Thủy					Chị dâu	0	0	
6.15	Nguyễn Thị Kiên					Chị ruột	0	0	
6.16	Lê Đức Lợi					Anh rể	0	0	
<b>7</b>	<b>LÊ THỊ HOA</b>		<b>UỶ VIÊN HĐQT</b>				<b>4.677</b>	<b>0,00017</b>	
7.1	Lê Văn Thi					Cha	0	0	
7.2	Võ Thị Hòe					Mẹ	0	0	
7.3	Lê Văn Hồng					Anh	0	0	
7.4	Lê Văn Vinh					Anh	0	0	
7.5	Lê Thị Nga					Em	0	0	
7.6	Lê Thị Mỹ					Em	0	0	
7.7	Nguyễn Bá Tân					Chồng	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
7.8	Nguyễn Thảo Lê					Con	0	0	
<b>II</b>	<b>BAN KIỂM SOÁT</b>								
<b>1</b>	<b>TRƯƠNG LỆ HIỀN</b>		<b>Trưởng BKS</b>				<b>3.742</b>	<b>0,00014</b>	
1.1	Trương Đức Lân					Bố	0	0	
1.2	Vũ Thị Nga					Mẹ	0	0	
1.3	Trương Phúc Huy					Anh	0	0	
1.4	Trương Phúc Huân					Anh	0	0	
1.5	Trương Bích Hạnh					Chị	0	0	
1.6	Trương Lệ Hằng					Chị	0	0	
1.7	Trương Phúc Khang					Anh	0	0	
1.8	Trương Phúc Quang					Em	0	0	
1.9	Trương Kim Chi					Em	0	0	
1.10	Trần Tiến Đạt					Chồng	0	0	
1.11	Trần Phương Hoa					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.12	Trần Quỳnh Hoa					Con	0	0	
<b>2</b>	<b>LA THỊ HỒNG MINH</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>2.431</b>	<b>0,00009</b>	
2.1	La Văn Phú					Bố	0	0	
2.2	Đỗ Thị Kim Luyến					Mẹ	0	0	
2.3	La Hoàng Hải					Anh	0	0	
2.4	La Thị Hồng Hoa					Em	0	0	
2.5	Nguyễn Quang Huy					Chồng	0	0	
2.6	Nguyễn Thị Minh Châu					Con	0	0	
2.7	Nguyễn Thị Minh Trang					Con	0	0	
<b>3</b>	<b>ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>3.929</b>	<b>0,00015</b>	
3.1	Đỗ Tông Sinh					Bố đẻ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					Mẹ đẻ	1.869	0,00007	
3.3	Đỗ Tổng Quân					Anh	0	0	
3.4	Đỗ Thùy Liên					Em	0	0	
3.5	Bùi Huy Thọ					Chồng	0	0	
3.6	Bùi Huy Quang					Con	0	0	
3.7	Bùi Thu Hà					Con	0	0	
<b>4</b>	<b>VŨ THỊ BÍCH VÂN</b>		<b>Thành viên BKS</b>				<b>0</b>	<b>0</b>	
4.1	Vũ Huy Phúc					Bố đẻ	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Ngọc Loan					Mẹ đẻ	0	0	
4.3	Trần Tuấn Anh					Chồng	0	0	
4.4	Trần Minh Châu					Con	0	0	
4.5	Trần Vũ Vân Anh					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
4.6	Vũ Thị Ngọc Diệp					Chị ruột	0	0	
4.7	Vũ Thị Bích Ngọc					Em ruột	0	0	
<b>III</b>	<b>BAN ĐIỀU HÀNH</b>								
1	<b>PHẠM QUANG DŨNG</b>		<b>Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>		<b>Đã nêu tại mục I.2</b>				
2	<b>NGUYỄN THỊ KIM OANH</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>2.096</b>	<b>0,00008</b>	
2.1	Nguyễn Hộ					Cha	0	0	
2.2	Trần Thị Hồng Vân					Mẹ	0	0	
2.3	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa					Chị gái	0	0	
2.4	Trần Trí Hải					Anh rể	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
2.5	Nguyễn Thị Thanh Huyền					Chị gái	0	0	
2.6	Nguyễn Tuấn Anh					Anh rể	0	0	
2.7	Nguyễn Hà Uyên					Em gái	0	0	
2.8	Phạm Hồng Sơn					Em rể	0	0	
2.9	Phạm Việt Hương					Chồng	0	0	
2.10	Phạm Việt Quân					Con trai	0	0	
2.11	Phạm Trâm Anh					Con gái	0	0	
<b>3</b>	<b>TRƯƠNG THỊ THÚY ANGA</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>1.591</b>	<b>0,00006</b>	
3.1	Trương Hữu Quốc					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Quế					Mẹ	0	0	
3.3	Lê Thế Chiến					Chồng	0	0	
3.4	Lê Thị Trúc Linh					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
3.5	Lê Thị Hà My					Con	0	0	
3.6	Lê Thị Mỹ Linh					Con	0	0	
3.7	Lê Văn Minh					Con rể	0	0	
3.8	Trương Hữu Hùng					Em ruột	0	0	
<b>4</b>	<b>ĐÀO MINH TUẤN</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>4.304</b>	<b>0,00016</b>	
4.1	Đào Văn Ngữ					Bố	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hải Yến					Mẹ	0	0	
4.3	Đậu Thị Thúy Vân					Vợ	56.278	0,0021	
4.4	Đào Tuấn Phong					Em	0	0	
4.5	Đào Song Mai					Em	0	0	
4.6	Đào Tuấn Minh					Em	0	0	
4.7	Đào Thị Vân Trang					Con	0	0	
4.8	Đào Vân Hà					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
5	NGUYỄN DANH LƯƠNG		Ủy viên HĐQT, P.TGD		Đã nêu tại mục I.3				
6	ĐÀO HẢO		Phó TGD				6.114	0,00023	
6.1	Đào Tấn					Cha đẻ	0	0	
6.2	Lê Thị Mai					Mẹ đẻ	0	0	
6.3	Ung Thị Hồng Thu					Vợ	0	0	
6.4	Đào Hồng Minh					Con	0	0	
6.5	Đào Tiên					Anh ruột	0	0	
6.6	Đào Văn Khôi					Anh ruột	0	0	
6.7	Đào Văn Ninh					Anh ruột	0	0	
6.8	Đào Thị Tuyết Nhung					Chị ruột	0	0	
6.9	Đào Huy Hoàng					Em ruột	0	0	



TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
7	<b>PHẠM THANH HÀ</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>2.431</b>	<b>0,00009</b>	
7.1	Phạm Thanh Hải					Bố	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Thu					Mẹ	0	0	
7.3	Nguyễn Ngọc Lan Anh					Vợ	0	0	
7.4	Phạm Nhật Minh					Con	0	0	
7.5	Phạm Nguyệt Linh					Con	0	0	
7.6	Phạm Quang Hiệu					Em	0	0	
8	<b>PHẠM MẠNH THẮNG</b>		<b>Phó TGD</b>				<b>20.146</b>	<b>0,0076</b>	
8.1	PHẠM MẠNH LÂM					BỐ ĐỂ	0	0	
8.2	PHẠM THỊ NINH					MẸ ĐỂ	0	0	
8.3	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG					VỢ	0	0	
8.4	PHẠM MẠNH HÙNG					ANH TRAI	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
8.5	PHẠM THỊ PHƯƠNG					CHỊ GÁI	0	0	
8.6	PHẠM MẠNH HẢI					ANH TRAI	0	0	
8.7	PHẠM MẠNH SƠN					ANH TRAI	0	0	
8.8	PHẠM THỊ THU THỦY					CHỊ GÁI	0	0	
8.9	PHẠM MẠNH TOÀN					EM TRAI	0	0	
8.10	PHẠM MẠNH THÀNH					CON TRAI	0	0	
8.11	NGUYỄN HẢI KHÁNH LINH					CON DÂU	0	0	
8.12	PHẠM THÙY NHUNG					CON GÁI	0	0	
9	ĐINH THỊ THÁI		Phó TGD				1.332	0,00005	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
9.1	ĐINH XUÂN THÀNH					BỐ ĐẼ	0	0	
9.2	NGUYỄN THỊ HÒA					MẸ ĐẼ	0	0	
9.3	LÊ ĐỨC THÀNH					CHỒNG	3.742	0	
9.4	ĐINH VIỆT HÙNG					ANH TRAI	0	0	
9.5	LÊ ĐỨC TRUNG								
9.6	LÊ THU MINH								
10	YUTAKA ABE		Ủy viên HĐQT, P.TGD		Đã nêu tại mục I.5				
IV	<b>KẾ TOÁN TRƯỞNG</b>								
1	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN						2.431	0,00009	
1.1	Phùng Văn Khánh					Bố	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
1.2	Nguyễn Thị Bưởi					Mẹ	0	0	
1.3	Phùng Thị Kim Oanh					Em gái	0	0	
1.4	Nguyễn Hồng Thắng					Chồng	2.617	0,0001	
1.5	Nguyễn Nhật Minh					Con trai	0	0	
1.6	Nguyễn Phùng Nhật Anh					Con gái	0	0	
<b>V</b>	<b>NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>								
<b>1</b>	<b>NGUYỄN DANH LƯƠNG</b>		<b>ỦY VIÊN HĐQT, PHÓ TỔNG GIÁM</b>			<b>Đã nêu tại mục I.3</b>			

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND / ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU %	GHI CHÚ
			<b>ĐỐC</b>						
<b>VI</b>	<b>CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN</b>								
1	Công ty TNHH 1 thành viên cho thuê tài chính Vietcombank			05/GP-CTCTTC	Tầng 04, 25T1, N05, Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	Công ty con	0		
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank			09/GPHD KD	Tầng 12, Tầng 17 Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Công ty con	0		
3	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank 198			1578/GPD C1	Toà nhà 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Công ty con	0		
4	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam			05456282-000-02-11-7	Hồng Kong	Công ty con	0		
5	Công ty chuyển tiền Vietcombank			E03213920 09-6	Bang Nevada, Hoa Kỳ	Công ty con	0		